TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HS-ST
Ngày: 21 tháng 8 năm2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Chung
2. Ông Nguyễn Thế Lực

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Đắc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1995; Sinh trú quán: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị C sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ 18/3/2020 đến ngày 26/3/2020 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Anh Vũ Văn N, sinh năm 1988. Trú tại: Thôn B, thị trấn T, huyện V, tỉnh P (vắng mặt)

- Anh Lý Văn L, sinh năm 1999. Trú tại: Xã H, huyện Y, tỉnh T (vắng mặt)

- Anh Đỗ Sơn G, sinh năm 2001. Trú tại: Xã T, thành phố V, tỉnh P (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do làm quản lý tại quán Karaoke Dubai ở Khu trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn thuộc xã Thượng Trung, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc do anh Vũ Văn Ng, trú tại: Thị trấn T, huyện V, tỉnh P làm chủ từ năm 2017 nên Nguyễn Văn H sinh năm 1995 ở thôn N, xã T có quen biết một người đàn ông tên T ở thành phố V, tỉnh P thường xuyên đến hát ở quán. Buổi tối ngày 13/3/2020, khi H đang ở quán Karaoke thì Tuyến gọi điện cho H nói "anh có túi đồ lát anh mang xuống em cất ở quán hộ anh", H hiểu ý T là có túi ma túy muốn đem xuống nhờ H cất hộ ở quán, nên H đồng ý. Một lúc sau, T gọi điện cho H bảo đang ở vòng xuyến Tứ Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc và bảo H ra gặp T. H một mình gọi taxi đi đến chỗ hẹn. Khi đến khu vực gần vòng xuyến Tứ Trưng, thấy T đang ngồi trong xe ô tô, H xuống xe taxi đến gặp T. T hạ cửa kính xe ô tô và đưa cho H 01 túi nilon màu đen và nói "đồ đây, em đem về quán cất hộ anh với, hôm nào xuống chơi anh gọi lấy sau", hiểu ý T đưa ma túy để H đem về quán cất, H cầm túi ma túy cất trong người rồi đi bộ đến taxi rồi đi về quán Karaoke Dubai. Khi đến quán, H một mình đi vào phòng ngủ của H, H lấy túi ma túy Tuyến đưa mở ra xem. Do trước đây có sử dụng ma túy nên khi mở túi nilon ra H thấy bên trong có 14 túi nilon màu trắng, mỗi túi đều chứa ma túy đá; 05 túi nilon màu trắng trong đó có: 02 túi mỗi túi chứa 10 viên ma túy kẹo hình tam giác màu nâu, 01 túi chứa 11 viên ma túy kẹo hình tam giác màu nâu, 01 túi chứa 07 viên ma túy kẹo hình tam giác màu nâu và 01 túi chứa 2/3 viên ma túy kẹo màu nâu. Xem xong, H cất toàn bộ số ma túy này vào túi xách nhãn hiệu Gucci màu nâu của H và để túi xách này ở giường ngủ của H. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/3/2020, Công an huyện Vĩnh Tường làm nhiệm vụ bắt quả tang H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng ngủ của H tại quán Karaoke Dubai.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu trong túi xách nhãn hiệu Gucci màu nâu bên trong có 01 túi nilon màu đen, trong túi nilon màu đen có:

+ 14 túi nilon màu trắng có mép vuốt màu xanh, bên trong mỗi túi đều có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng. Tang vật được niêm phong vào phong bì thư, ký hiệu A1;

+ 05 túi nilon màu trắng có mép vuốt màu xanh, trong đó: 02 túi bên trong mỗi túi chứa 10 viên nén màu nâu hình tam giác; 01 túi bên trong chứa 11 viên

nén màu nâu hình tam giác; 01 túi bên trong chứa 07 viên nén màu nâu hình tam giác; 01 túi bên trong chứa một mẩu viên nén màu nâu. Trên mỗi viên nén màu nâu hình tam giác đều có một mặt in nổi ký tự "TESLA", mặt còn lại in chìm dòng kẻ.Tang vật được niêm phong vào phong bì thư, ký hiệu A2;

- Tạm giữ của Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao 0369 236 366.

Ngày 19/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 192 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy tại mẫu ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số 578/KLGĐ ngày 23/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

"Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 5,9385g loại Methamphetamine và Ketamine.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 5,6672 gam mẫu cùng bao gói".

Ngày 19/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 193 trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định chất ma túy của mẫu ký hiệu A2.

Tại bản kết luận giám định số 1619/C09-TT2 ngày 25/3/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

"+ Mẫu các viên nén màu nâu hình tam giác trong 4 túi nilon trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA.

+ Mẫu mẩu (mảnh) viên nén màu nâu trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA.

+ Tổng khối lượng mẫu trong phong bì ký hiệu A2 là 18,229 gam".

Ngày 07/4/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 13 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định bổ sung xác định khối lượng chất ma túy Methamphetamine và Ketamine có trong 5,9385 gam mẫu theo Kết luận giám định số 578/KLGĐ ngày 23/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc là bao nhiêu?

Ngày 09/4/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có thông báo số 53 về việc từ chối giám định: do vượt quá khả năng chuyên môn (không đủ điều kiện về mẫu chuẩn để tiến hành giám định).

Ngày 15/4/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 14, trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ

Công an giám định bổ sung chất ma túy xác định khối lượng ma túy Methamphetamine và Ketamine có trong 5,6672 gam mẫu theo thông báo số 53/TCGĐ về việc từ chối giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại Bản kết luận giám định số 2151/C09-TT2 ngày 23/4/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

"Khối lượng Methamphetamine và Ketamine trong 5,6672 gam mẫu gửi giám định lần lượt là 0,215gam và 4,143gam (hàm lượng Methamphetamine là 3,8%, Ketamine là 73,1%)".

Trên cơ sở kết quả giám định số 2151/C09-TT2 ngày 23/4/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an xác định hàm lượng Methamphetamine là 3,8%, Ketamine là 73,1% trong 5,6672 gam mẫu gửi đến giám định. 5,6672 gam mẫu Viện khoa học hình sự giám định là phần ma túy còn lại của mẫu ký hiệu A1 có khối lượng 5,9385 gam được Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả lại theo Kết luận giám định số 578/KLGĐ ngày 23/3/2020. Do vậy, khối lượng ma túy loại Methamphetamine và khối lượng ma túy loại Ketamine có trong 5,9385 gam mẫu ký hiệu A1 lần lượt là: 5,9385 x 3,8% = 0,2257 gam; và 5,9385 x 73,1% = 4,341 gam.

Quá trình điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đồng thời H khai nhận mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng ngủ là cất giữ hộ cho anh T, khi nào T xuống quán chơi thì T lấy lại số ma túy đó.

Tại bản Cáo trạng số: 62/CT-VKS-VT ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; xử phạt bị cáo H từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 18/3/2020). Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến kiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2].Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân huyện Vĩnh Tường, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/3/2020, tại quán Karaoke Dubai ở Trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn thuộc xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tưởng, tỉnh Vĩnh Phúc của anh Vũ Văn Ngọc, Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Nguyễn Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép: 14 túi nilon màu trắng có mép vuốt màu xanh, bên trong mỗi túi đều có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng là ma túy loại Methamphetamine và Ketamine có tổng khối lượng 5,9385gam; 05 túi nilon màu trắng có mép vuốt màu xanh bên trong có 38 viên nén màu nâu hình tam giác và một mẩu viên nén màu nâu là ma túy loại MDMA có tổng khối lượng 18,229 gam. Cơ quan điều tra đã tạm giữ toàn bộ số ma túy trên và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao 0369 236 366 của H.

Như vậy, Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 03 chất ma túy khác nhau, cụ thể: Ma túy loại MDMA có khối lượng 18,229 gam; ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,2257 gam; ma túy loại Ketamine có khối lượng 4,341 gam. Căn cứ Điều 4; khoản 3 điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy: Ma túy loại MDMA và Methamphetamine là hai chất ma túy cùng được quy định tại một điểm của điều 249 Bộ luật hình sự. Tổng khối lượng ma túy MDMA và Methamphetamine là 18,229 + 0,2257 = 18,4547gam thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự. Ma túy loại Ketamine có khối lượng 4,341 gam thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 điều 249 BBộ luật hình sự. Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Methamphetmine so với mức tối thiểu đối với MDMA và Methamphetmine quy định tại điểm b khoản 3 điều 249 Bộ luật hình sự là: 61,5% (18,4547gam so với 30gam); tỷ lệ phần trăm khối

lượng của Ketamine so với mức tối thiểu của Ketamine quy định tại điểm e khoản 3 điều 249 Bộ luật hình sự là 0,04341% (4,341gam so với 100gam). Tổng tỷ lệ phần trăm của ba loại ma túy là 61,5% + 0,04341% = 61,54341% thuộc trường hợp dưới 100% theo quy định tại khoản 3 điều 5 Nghị định 19.

Do đó, hành vi của Nguyễn Văn H đã cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm n khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự (tổng khối lượng 03 chất ma túy là 22,7957gam thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 BLHS).

Điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS quy định:

"*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

...

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này...".

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3]. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, trực tiếp tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Vĩnh Tường nói riêng và tỉnh Vĩnh Phúc nói chung. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn H là người có nhận thức bình thường về thể chất cũng như tinh thần, có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngay trong phòng ngủ của mình. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, gia đình bị cáo có ông nội tham gia chiến dịch điện biên phủ được tặng thưởng huy hiệu "Chiến sỹ điện biên

phủ". Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nên Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo H là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định và không có tài sản gì có giá trị nên nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với anh Vũ Văn N là chủ quán Karaoke Dubai và những người khác ở quán không biết việc H tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng ngủ của H tại quán nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với đối tượng tên T là người đã nhờ Nguyễn Văn H cất giấu ma túy hộ, H chỉ biết người này tên T ở thành phố V, tỉnh P, H có lưu số điện thoại của T trong điện thoại của H là số thuê bao 0962 733 579. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định chủ thuê bao này là ông Nguyễn Duy L sinh năm 1957 ở khu 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh P. Quá trình sử dụng số thuê bao này ông L bị mất điện thoại và không sử dụng số thuê bao này nữa, ông L không liên quan đến hành vi của H. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân của đối tượng tên T, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 5,609 gam mẫu cùng bao gói của mẫu ký hiệu A1 và 05 túi nilon màu trắng có mép vuốt màu xanh bên trong có các túi nilon đựng những viên nén màu nâu hình tam giác, tổng khối lượng các viên nén và mảnh viên nén là 18,100gam cùng toàn bộ vỏ bao gói do Viện khoa học hình sự - Bộ Công an hoàn lại sau giám định. Xác định đây là ma túy do Nguyễn Văn H tàng trữ trái phép, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao 0369 236 366 thu giữ của Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của H, tuy nhiên H đã sử dụng để liên lạc với đối tượng tên Tuyến để cất giấu ma túy hộ T, do vậy cần tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/3/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao 0369 236 366 của Nguyễn Văn H.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định gồm A1= 5,609 gam mẫu cùng bao gói; 05 túi nilon màu trắng có mép vuốt màu xanh (trong đó: 02 túi nilon bên trong mỗi túi đều chứa 10 viên nén màu nâu hình tam giác; 01 túi nilon bên trong chứa 11 viên nén màu nâu hình tam giác và 01 túi nilon bên trong chứa 01 mảnh của viên nén màu nâu). Tổng khối lượng các viên nén và mảnh viên nén là 18,100gam cùng toàn bộ vỏ bao gói.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS + VP;